| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH BA**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số: 02/2019/QĐST- KDTM* | *Thanh Ba, ngày 27 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA - TỈNH PHÚ THỌ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Tạ Hồng Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phùng Văn Tân**

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Hà**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST- KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2018

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần C số 1 (CON).**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 102, phố T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quang H** - Chức danh:Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Hồng S**.

Địa chỉ: CH2119-CT3-The Pride, KĐT A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Công ty cổ phần xi măng P.**

Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Triệu Quang T** - Chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông **Lê Hữu L** - Chức vụ: Luật sư thuộc Công ty luật H - Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

**2.1. Về số nợ gốc:** Công ty Cổ phần C số 1 (CON) và Công ty Cổ phần xi măng P đều thống nhất xác nhận: Công ty Cổ phần xi măng P còn nợ Công ty Cổ phần C số 1 (CON) số tiền gốc là 12.026.713.045đ *(Mười hai tỷ không trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm mười ba nghìn không trăm bốn mươi lăm đồng)* và số tiền lãi với mức lãi suất 8%/năm, kể từ ngày 01/01/2015 đến ngày 27/9/2019 là 04 năm 08 tháng 27 ngày, thành tiền là 4.562.133.147 *(Bốn tỷ năm trăm sáu mươi hai triệu một trăm ba mươi ba nghìn một trăm bốn mươi bẩy đồng)*. Tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi là **16.588.846.192**đ *(Mười sáu tỷ năm trăm tám mươi tám triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm chín mươi hai đồng).*

**2.2. Về nghĩa vụ trả nợ:** Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận về thời hạn, phương thức trả nợ như sau:

- Cổng ty Cổ phần xi măng P phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần C số 1 (CON) mỗi tháng số tiền là 700.000.000đ (*Bảy trăm triệu đồng)*, kể từ tháng 10/2019 cho đến khi Cổng ty Cổ phần xi măng P trả xong toàn bộ số tiền nợ là **16.588.846.192**đồng *(Mười sáu tỷ năm trăm tám mươi tám triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm chín mươi hai đồng).*

- Trường hợp đến thời hạn trả nợ theo thỏa thuận trên mà Công ty Cổ phần xi măng P không trả được bằng tiền thì phải trả bằng xi măng của Công ty Cổ phần xi măng P sản xuất với giá trị tương ứng với số tiền hằng tháng phải trả theo đơn giá áp dụng cho Đại lý cấp 1 của Công ty Cổ phần xi măng P tại thời điểm thanh toán.

*Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sở thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

**2.3. Về án phí:** Công ty cổ phần xi măng P phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 124.588.846.đ *(Một trăm hai mươi tư triệu năm trăm tám mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi sáu đồng).* Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần C số 1 (CON) số tiền 65.000.000đ *(Sáu mươi lăm triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số AA/2015/0004102 ngày 07/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba

*(Lưu hồ sơ vụ án).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***4.*** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Hồng Tuấn**